TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂKLĂK
Bản án số: 34 /2020/HS - ST
Ngày: 26 - 5 – 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu
***Các Hội thẩm*:**
1. Bà Cao Thị Hồng Châu
2. Ông Y Ben ÊBan

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Oanh, Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST - HS ngày 06/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn H
Sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk;
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh ĐắkLăk
Nơi ở trước khi phạm tội: 12 L, tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk
Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không
Con con bà Võ Thị H1 (đã chết) và con ông Hồ H2, sinh năm 1962 hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh ĐắkLăk.
Bị cáo có vợ là H H3, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2019.
Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 02 năm 2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CưMgar, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:
- Người bị hại:
+ Anh Nguyễn Cao T, sinh năm 2005 (vắng mặt)
Đại diện theo pháp luật cho anh T: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969
Địa chỉ: Tổ 8, thôn Đ, Xã Q1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)
+ Chị Trần Đặng Bảo H4, sinh năm 2005 (vắng mặt)
Đại diện theo pháp luật cho chị H4: Ông Trần Đình L1, sinh năm 1973
Địa chỉ: 113a , tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)
+ Anh Chế Quang H6, sinh ngày 27/8/2008 (vắng mặt)
Đại diện theo pháp luật cho anh H6: Bà Võ Thị X, sinh năm 1987
Địa chỉ: 37 Thôn 8, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+ Anh Võ Trí L3, sinh ngày 12/02/2008 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh L3: Bà Trần Thị L5, sinh năm 1989

Địa chỉ: 38 Thôn T, Xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Hữu Đ1, sinh ngày 19/7/2005 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh Đ1: Bà Đặng Thị N, sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Ngọc T7, sinh ngày 10/10/2008 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh T7: Ông Nguyễn Ngọc T8, sinh năm 1980

Địa chỉ: đường Q, tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngô Quang D, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: 10 C, tổ dân phố 2, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Trần Đình L1, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Hoàng Văn H5, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: 194 Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, thôn Đ, Xã Q1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Trần Minh L8, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: 08 V, tổ dân phố 5, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Võ Thị X, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: 37 Thôn 8, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Trần Thị L5, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: 38 Thôn T, Xã Q1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Nguyễn Ngọc T8, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường Q, tổ dân phố 4, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Đặng Thị N, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà H H3, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn H5, Xã E, huyện C, tỉnh Đắklắk

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn H5, Xã E, huyện C, tỉnh Đắklắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 02/2020, Hồ Văn H không có nghề nghiệp ổn định, đã thực hiện 06 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Quảng Phú, huyện Ƈư M'gar. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2019, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình tại số nhà 12 đường Lê Đại Hành, Tổ dân phố 4, thị trấn Quảng Phú, huyện Ƈư M'gar đến Quảng trường huyện Ƈư M'gar (thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ƈư M'gar) để tìm tài sản trộm cắp. Tới nơi, H thấy có nhiều xe mô tô và xe đạp điện dựng trước cổng Quảng trường không có người trông coi, trong đó có 01 xe đạp điện nhãn hiệu HONDA 18A, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp của bà Nguyễn Thị T1 do con trai bà là anh Nguyễn Cao T (sinh năm 2008) điều khiển đến Quảng

trường rồi để ngoài cổng. H đến gần, lấy trộm chiếc xe trên rồi đạp xe đến cất giấu tại Sân vận động huyện Ưu M'gar thuộc Tổ dân phố 5, thị trấn Quảng Phú, huyện Ưu M'gar. Đến khoảng 8 giờ ngày 19/12/2019, H đi bộ đến sân vận động rồi điều khiển xe đạp điện trên đến cửa hàng mua bán xe điện Minh Trí do anh Trần Minh L8 tại Tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ưu M'gar bán được số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng) và tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe đạp trên anh Trần Minh L8 đã sửa chữa và bán cho một người khách không quen biết nên không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 24/12/2019, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình đến Quảng Trường huyện Ưu M'gar để tiếp tục tìm tài sản Trộm cắp. Tới nơi, H thấy có nhiều xe mô tô và xe đạp điện dựng trước cổng Quảng trường không có người trông coi nên H trộm cắp 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, rồi đẩy bộ xe đến cất giấu tại Sân vận động huyện Ưu M'gar. Chiếc xe đạp trên là của ông Trần Đình L1 giao cho con là Trần Đặng Bảo H4, sinh năm 2005 điều khiển đi đến Quảng trường huyện Ưu M'gar rồi để ngoài cổng. Khoảng 9 giờ ngày 25/12/2019, H đi bộ đến sân vận động lấy xe đạp điện đem đến Cửa hàng mua bán xe điện Minh Trí bán cho anh Trần Minh L8. Tuy nhiên, anh L8 và H chưa thỏa thuận được giá bán nên H để xe lại và đi về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Trần Đình L1 đến cửa hàng Minh Trí tìm xe và nhận ra chiếc xe đạp điện của mình bị mất nên xin nhận lại thì anh L8 đồng ý. Khi H quay lại lấy tiền bán xe thì anh L8 nói xe đạp điện đã có chủ bị mất tài sản đến nhận lại rồi. Anh L8 hỏi H về nguồn gốc của xe đạp điện trên thì H bỏ đi.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ ngày 08/01/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình đến Hoa viên huyện Ưu M'gar (thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ưu M'gar) để tìm tài sản Trộm cắp. Sau khi đi bộ một vòng Hoa viên thì H nhìn thấy có 01 xe đạp điện loại xe HTP 13S, màu sơn đen của bà Võ Thị X do anh Chế Quang H6 (sinh năm 2008) điều khiển đến Hoa viên chơi và dựng ngoài cổng. H lợi dụng lúc không có người trông coi đã trộm cắp chiếc xe đạp điện trên đi đến cất giấu trong sân vận động huyện Ưu M'gar rồi đi về phòng trọ. Đến khoảng 9 giờ ngày 09/01/2020, H đi bộ đến sân vận động lấy xe đạp điện rồi đẩy đến Ngã tư chợ huyện Ưu M'gar (giao nhau giữa đường Nguyễn Du và Điện Biên Phủ - thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ưu M'gar) bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm ngàn đồng), tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa thu giữ được chiếc xe đạp trên.

Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 13/01/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ đến trạm xe buýt trước cửa Siêu thị Co.opmart (thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Quảng phú, huyện Ưu M'gar) để tìm tài sản Trộm cắp. Khi đến nơi, H nhìn thấy có 01 xe đạp điện màu sơn đen, nhãn hiệu TIGER X133, xe không có bàn đạp của bà Trần Thị L5 do con trai là anh Phạm Trí L3, sinh năm 2008 đi đến và dựng bên hông cửa chính siêu thị. Lúc này, H phát hiện xe không có người trông coi nên đi đến lấy trộm chiếc xe rồi điều khiển xe đến ngã tư đường Phù Đổng và Lê Lợi, (thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn Quảng Phú, huyện Ưu M'gar) bán một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), H tiêu xài cá nhân hết. Hiện chiếc xe đạp trên chưa thu giữ được.

Vụ thứ năm: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ đến trạm xe buýt gần Siêu thị Coop.mart để tìm tài sản Trộm cắp. Khi đi qua Siêu thị H nhìn thấy có 01 xe đạp điện loại DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe có bàn đạp của bà Đặng Thị N do con trai anh Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 2005 điều

khiển đến Siêu thị và dựng bên hông cửa chính Siêu thị. H phát hiện xe trên không có người trông coi nên trộm cắp chiếc xe và dắt xe ra đường Hùng Vương hướng về xã Quảng Tiến, huyện Ču M'gar. Dắt xe đi được một đoạn, H mở yên xe lên thấy có 01 chìa khóa nên mở được máy và điều khiển xe đến tiệm sửa xe đạp Hòa tại thị trấn EaPôk, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lăk do anh Hoàng Văn H5 làm chủ, bán cho anh H5 với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ sáu: Khoảng 11h00' ngày 15/02/2020, Hồ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 47H1 – 552.65, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu sơn Đỏ - nâu – đen (của mẹ vợ H là bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1958, trú tại buôn H5, xã E, huyện C, tỉnh Đắklắk đi từ phòng trọ của mình đến Siêu thị Coop.mart thì nhìn thấy 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn Xanh – đen, của ông Nguyễn Ngọc T8 do con anh là anh Nguyễn Ngọc T7, sinh năm 2008 điều khiển đi đến Siêu thị và dựng bên hông cửa chính Siêu thị, không có người trông coi. H điều khiển xe mô tô 47H1 – 552.65 đến Nhà truyền thống huyện Ču M'gar (thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ču M'gar) cất xe mô tô rồi đi bộ đến cửa chính siêu thị Coop.mart. Sau đó, H trộm cắp xe đạp điện trên và mang xe đến tiệm mua bán xe Phú Dũng tại số 40 đường Cách mạng tháng 8, Tổ dân phố 2, thị trấn Quảng Phú, huyện Ču M'gar do anh Ngô Quang D và vợ là chị Nguyễn Thị Hồng H9 làm chủ, bán cho anh D với giá 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng), tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện Ču M'gar kết luận:

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ đen, loại xe có bàn đạp, số máy: QM48V120W17058440, số khung: DK2017L4002627 mua vào năm 2017. Giá trị còn lại: **4.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, số máy: NIKE12A240W003158, số khung: NIKE12A003091 mua vào tháng 5/2019. Giá trị còn lại: **2.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn Xanh – đen, số khung: E2017092468, số máy: SS48V1710000118 mua vào năm 2017. Giá trị còn lại: **1.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu HTP 13S, màu sơn đen, số khung: RLGXKUAA20677, số máy: 215126 mua vào tháng 8/2019. Giá trị còn lại: **3.500.000 đồng.**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện Ču M'gar kết luận:

- 01 xe đạp điện, nhãn hiệu HONDA 18A, màu sơn xanh – đen, loại xe có bàn đạp, số khung TT02. Mua vào ngày 08/10/2019. Giá trị còn lại **4.000.000 đồng.**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện Ču M'gar kết luận:

- 01 xe đạp điện, nhãn hiệu TIGER X133, màu sơn đen, loại xe không có bàn đạp, không rõ số máy, số khung. Mua vào ngày 29/4/2019. Giá trị còn lại **3.000.000 đồng.**

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar đã thu giữ vật chứng vụ án, gồm:

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, số máy NIKE12A240W003158; số khung NIKE12A003091.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp, số máy QM48V120W17058440; số khung DK2017L4002627.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp, số máy SS48V70000118; số khung E2017092468.

Ngày 21/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình L1 là chủ sợ hữu hợp pháp.

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T8 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Trần Thị L5 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà L5 số tiền 1.000.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

+ Bà Võ Thị X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng H, chủ cửa hàng Phú Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 800.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà H số tiền trên.

+ Ông Hoàng Văn H5 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông H5 số tiền trên.

Tại cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 05 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Hồ Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. THời hạn chấp hành hình phạt từ 17/02/2020

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã trả lại:

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho ông Trần Đình L1 là chủ sợ hữu hợp pháp.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho bà Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho ông Nguyễn Ngọc T8 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị T1 4.000.000 đồng; bồi thường cho bà Võ Thị X 3.500.000 đồng

Đối với bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại bà Trần Thị L5, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hồng H, Hoàng Văn H5 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đề cập để giải quyết

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện CưM’gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM’gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng tháng 12/2019 đến tháng 02/2020 bị cáo Hồ Văn H đã thực hiện các vụ trộm cắp trên địa bàn thị trấn Quảng Phú, huyện CưMgar 06 chiếc xe đạp điện của bà Nguyễn Thị T1, anh Trần Đình L1, chị Võ Thị X, chị Trần Thị L5, chị Đặng Thị N và anh Nguyễn Ngọc T8 với tổng trị giá tài sản là: 17.500.000 đồng *(Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng)* thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ……

b) Có tính chất chuyên nghiệp

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tổng trị giá 17.500.000 đồng, bị cáo không có nghề nghiệp, số tiền thu được từ các lần trộm cắp tài sản bị cáo đã sử dụng cho chi tiêu hàng ngày ăn nhậu nên cáo trạng truy tố bị cáo với tình tiết định khung " Có tính chất chuyên nghiệp" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà Trần Thị L5 số tiền 1.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng H9 là 800.000 đồng, ông Hoàng Văn H5 1.000.000 đồng thay cho bị cáo Hồ Văn H khắc phục một phần hậu quả và được bà L5, bà H và ông H5 viết đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo lần đầu tiên phạm tội nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 cần áp dụng đối với bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này, anh Trần Minh L8, anh Ngô Quang D và anh Hoàng Văn H5 có hành vi mua 03 xe đạp của bị cáo Hồ Văn H, tuy nhiên các anh L8, D, H không biết 03 xe đạp trên là do bị cáo H trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ĕư M'gar không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47H1-552.65: Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Y, nhờ con gái là H H3 (sinh năm 1991, trú tại buôn H5, Xã E, huyện C, tỉnh Đắklắk – là vợ của bị cáo Hồ Văn H) đứng tên đăng ký xe. Từ tháng 12/2019 bà Y cho chị H' H3 mượn xe môtô trên làm phương tiện đi lại do chị H'H3 có thai khó khăn trong việc đi lại. Việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ngày 15/02/2020, bà Y và chị H H3 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ĕư M'gar không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 02 người đàn ông có hành vi mua tài sản là xe đạp điện của bị cáo H trộm cắp mà có và 03 chiếc xe đạp điện là vật chứng vụ án chưa thu giữ được, ngày 06/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ĕư M'gar đã ban hành công văn số 75 truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ĕư M'gar tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình Lân là chủ sợ hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T8 là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Hồ Văn H tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị L5 số tiền 1.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng H9 là 800.000 đồng, anh Hoàng Văn H5 1.000.000 đồng thay cho bị cáo. Xét thấy việc bồi thường trên không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Quá trình điều tra bà T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000 đồng, bà X yêu cầu bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và người bị hại thỏa thuận được được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị T1 4.000.000 đồng; bồi thường cho chị Võ Thị X 3.500.000 đồng. Xét việc thỏa thuận bồi thường trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1].***Tuyên bố:*** Bị cáo Hồ Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Hồ Văn H 02 năm tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/02/2020

[2].**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình Lân là chủ sợ hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T8 là chủ sở hữu hợp pháp.

[3].**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015

Công nhận gia đình bị cáo Hồ Văn H tự nguyện bồi thường chị Trần Thị L5 số tiền 1.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng H9 là 800.000 đồng, anh Hoàng Văn H5 1.000.000 đồng thay cho bị cáo.

Buộc bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị T1 4.000.000 đồng

Buộc bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho chị Võ Thị X 3.500.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[4].**Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn H phải chịu 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐắkLắk ;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐắkLắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- CA huyện; VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền Diệu

TÒA ÁN NH4 DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂKLĂK
Bản án số: 34 /2020/HS - ST
Ngày: 26 - 5 – 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – H phúc

NH4 DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH4 DÂN HUYỆN CƯM'GAR

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu
***Các Hội thẩm*:**
1. Bà Cao Thị Hồng Châu
2. Ông Y Ben ÊBan

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nH4 dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nH4 dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Oanh, Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nH4 dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST - HS ngày 06/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn H

Sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký nH4 khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh ĐắkLăk

Nơi ở trước khi phạm tội: 12 L, tổ dân phố A, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không

Con con bà Võ Thị H1 (đã chết) và con ông Hồ H2, sinh năm 1962 hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố T , thị trấn E, huyện C, tỉnh ĐắkLăk.

Bị cáo có vợ là H'H3, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 02 năm 2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CưMgar, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Người bị hại:

+ Anh Nguyễn Cao T, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh T: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 8, thôn Tiến Đạt, xã Q1 , huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+ Chị Trần Đặng Bảo H4 , sinh năm 2005 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho chị H4 : Ông Trần Đình L5, sinh năm 1973

Địa chỉ: 113a Xô Viết Nghệ T1, tổ dân phố 1, thị trấn Q , huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

+ Anh Chế Quang H6, sinh ngày 27/8/2008 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh H6: Bà Võ Thị Xuân N, sinh năm 1987

Địa chỉ: 37 Thôn 8, thị trấn EâPôk, H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

+ Anh Võ Trí L1 , sinh ngày 12/02/2008 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh L1 : Bà Trần Thị Lệ X , sinh năm 1989

Địa chỉ: 38 Thôn S, xã Q1 , H6ện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Hữu Đ , sinh ngày 19/7/2005 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh Đ : Bà Đặng Thị N, sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn Q , H6ện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Ngọc T3 , sinh ngày 10/10/2008 (vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật cho anh T3 : Ông Nguyễn Ngọc T4 , sinh năm 1980

Địa chỉ: đường Q, tổ dân phố 4, thị trấn Q , H6ện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngô Quang D , sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: 10 C, tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện C, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Trần Đình L5, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố 1, thị trấn Q , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Hoàng Văn Hòa, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: 194 Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn E, H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Tổ 8, thôn Tiến Đạt, xã Q1 , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Ông Trần Minh Lâm, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Địa chỉ: 08 Võ Thị Sáu, tổ dân phố 5, thị trấn Q , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Bà Võ Thị X Nữ, sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: 37 Thôn 8, thị trấn EâPôk, H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Bà Trần Thị Lệ X , sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: 38 Thôn S, xã Q1 , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Ông Nguyễn Ngọc T4 , sinh năm 1980 (vắng mặt)
Địa chỉ: đường Quang Trung, tổ dân phố 4, thị trấn Q , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Bà Đặng Thị N, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: tổ dân phố 5, thị trấn Q , H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk
+ Bà H Hiền Ayũn, sinh năm 1991 (có mặt)
Địa chỉ: Buôn HraA, xã EaTul, H6ện CưMgar, tỉnh Đắklắk
+ Bà Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1958 (có mặt)
Địa chỉ: Buôn HraA, xã EaTul, H6ện CưMgar, tỉnh Đắklắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 02/2020, Hồ Văn không có nghề nghiệp ổn định, đã thực hiện 06 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Q , H6ện Ưu M'gar. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2019, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình tại số nhà 12 đường Lê Đại Hành, Tổ dân phố 4, thị trấn Q , H6ện Ưu M'gar đến Quảng trường H6ện Ưu M'gar (thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ưu M'gar) để tìm tài sản trộm cắp. Tới nơi, H thấy có nhiều xe mô tô và xe đạp điện dựng trước cổng Quảng trường không có người trông coi, trong đó có 01 xe đạp điện nhãn hiệu HONDA 18A, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp của bà Nguyễn Thị Tỉnh do con trai bà là anh Nguyễn Cao T (sinh năm 2008) điều khiển đến Quảng trường rồi để ngoài cổng. H đến gần, lấy trộm chiếc xe trên rồi đạp xe đến cất giấu tại Sân vận động H6ện Ưu M'gar thuộc Tổ dân phố 5, thị trấn Q , H6ện Ưu M'gar. Đến khoảng 8 giờ ngày 19/12/2019, H đi bộ đến sân vận động rồi điều khiển xe đạp điện trên đến cửa hàng mua bán xe điện Minh Trí do anh Trần Minh Lâm tại Tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ưu M'gar bán được số tiền 1.800.000 đồng (Một Tệu tám trăm ngàn đồng) và tiêu xài cá nH4 hết. Chiếc xe đạp trên anh Trần Minh Lâm đã sửa chữa và bán cho một người khách không quen biết nên không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 24/12/2019, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình đến Quảng Trường H6ện Ưu M'gar để tiếp tục tìm tài sản Trộm cắp. Tới nơi, H thấy có nhiều xe mô tô và xe đạp điện dựng trước cổng Quảng trường không có người trông coi nên H trộm cắp 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, rồi đẩy bộ xe đến cất giấu tại Sân vận động H6ện Ưu M'gar. Chiếc xe đạp trên là của ông Trần Đình L5 giao cho con là Trần Đặng Bảo H4 , sinh năm 2005 điều khiển đi đến Quảng trường H6ện Ưu M'gar rồi để ngoài cổng. Khoảng 9 giờ ngày 25/12/2019, H đi bộ đến sân vận động lấy xe đạp điện đem đến

Cửa hàng mua bán xe điện Minh Trí bán cho anh Trần Minh Lâm. Tuy nhiên, anh Lâm và H chưa thỏa thuận được giá bán nên H để xe lại và đi về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Trần Đình L5 đến cửa hàng Minh Trí tìm xe và nhận ra chiếc xe đạp điện của mình bị mất nên xin nhận lại thì anh Lâm đồng ý. Khi H quay lại lấy tiền bán xe thì anh Lâm nói xe đạp điện đã có chủ bị mất tài sản đến nhận lại rồi. Anh Lâm hỏi H về nguồn gốc của xe đạp điện trên thì H bỏ đi.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ ngày 08/01/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình đến Hoa viên H6ện Ư M'gar (thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ư M'gar) để tìm tài sản Trộm cắp. Sau khi đi bộ một vòng Hoa viên thì H nhìn thấy có 01 xe đạp điện loại xe HTP 13S, màu sơn đen của bà Võ Thị X Nữ do anh Chế Quang H6 (sinh năm 2008) điều khiển đến Hoa viên chơi và dựng ngoài cổng. H lợi dụng lúc không có người trông coi đã trộm cắp chiếc xe đạp điện trên đi đến cất giấu trong sân vận động H6ện Ư M'gar rồi đi về phòng trọ. Đến khoảng 9 giờ ngày 09/01/2020, H đi bộ đến sân vận động lấy xe đạp điện rồi đẩy đến Ngã tư chợ H6ện Ư M'gar (giao nhau giữa đường Nguyễn Du và Điện Biên Phủ - thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ư M'gar) bán cho một người đàn ông (không rõ nH4 tH4 , lai lịch) với giá 1.700.000 đồng (Một Tệu bảy trăm ngàn đồng), tiêu xài cá nH4 hết. Hiện chưa thu giữ được chiếc xe đạp trên.

Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 13/01/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ đến trạm xe buýt trước cửa Siêu thị Co.opmart (thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ư M'gar) để tìm tài sản Trộm cắp. Khi đến nơi, H nhìn thấy có 01 xe đạp điện màu sơn đen, nhãn hiệu TIGER X133, xe không có bàn đạp của bà Trần Thị Lệ X do con trai là anh Phạm Trí L1 , sinh năm 2008 đi đến và dựng bên hông cửa chính siêu thị. Lúc này, H phát hiện xe không có người trông coi nên đi đến lấy trộm chiếc xe rồi điều khiển xe đến ngã tư đường Phù Đổng và Lê Lợi, (thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn Q , H6ện Ư M'gar) bán một người đàn ông (không rõ nH4 tH4 , lai lịch) với giá 1.500.000 đồng (Một Tệu năm trăm ngàn đồng), H tiêu xài cá nH4 hết. Hiện chiếc xe đạp trên chưa thu giữ được.

Vụ thứ năm: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/02/2020, Hồ Văn H đi bộ từ phòng trọ đến trạm xe buýt gần Siêu thị Coop.mart để tìm tài sản Trộm cắp. Khi đi qua Siêu thị H nhìn thấy có 01 xe đạp điện loại DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe có bàn đạp của bà Đặng Thị N do con trai anh Nguyễn Hữu Đ , sinh năm 2005 điều khiển đến Siêu thị và dựng bên hông cửa chính Siêu thị. H phát hiện xe trên không có người trông coi nên trộm cắp chiếc xe và dắt xe ra đường Hùng Vương hướng về xã Q1 , H6ện Ư M'gar. Dắt xe đi được một đoạn, H mở yên xe lên thấy có 01 chìa khóa nên mở được máy và điều khiển xe đến tiệm sửa xe đạp Hòa tại thị trấn E, H6ện CưMgar, tỉnh Đắk Lăk do anh Hoàng Văn Hòa làm chủ, bán cho anh Hòa với giá 1.000.000 đồng (một Tệu đồng). Số tiền trên H tiêu xài cá nH4 hết.

Vụ thứ sáu: Khoảng 11h00' ngày 15/02/2020, Hồ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 47H1 – 552.65, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu sơn Đỏ - nâu – đen (của mẹ vợ H là bà Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1958, trú tại buôn Hra A, xã EaTul, H6ện Ư M'gar) đi từ phòng trọ của mình đến Siêu thị Coop.mart thì nhìn thấy 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn Xanh – đen, của ông Nguyễn Ngọc T4 do con anh là anh Nguyễn Ngọc T3 , sinh năm 2008 điều khiển đi đến Siêu thị và dựng bên hông cửa chính Siêu thị, không có người trông coi. H điều khiển xe mô tô 47H1 – 552.65 đến Nhà truyền thống H6ện Ư M'gar (thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ư M'gar) cất xe mô tô rồi đi bộ đến cửa chính siêu thị Coop.mart. Sau đó, H trộm cắp

xe đạp điện trên và mang xe đến tiệm mua bán xe Phú D tại số 40 đường Cách mạng tháng 8, Tổ dân phố 2, thị trấn Q , H6ện Ćư M'gar do anh Ngô Quang D và vợ là chị Nguyễn Thị Hồng H làm chủ, bán cho anh D với giá 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng), tiêu xài cá nH4 hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2020, của Hội đồng định giá tài sản H6ện Ćư M'gar kết luận:

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ đen, loại xe có bàn đạp, số máy: QM48V120W17058440, số khung: DK2017L4002627 mua vào năm 2017. Giá trị còn lại: **4.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, số máy: NIKE12A240W003158, số khung: NIKE12A003091 mua vào tháng 5/2019. Giá trị còn lại: **2.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn Xanh – đen, số khung: E2017092468, số máy: SS48V1710000118 mua vào năm 2017. Giá trị còn lại: **1.000.000 đồng.**

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu HTP 13S, màu sơn đen, số khung: RLGXKUAA20677, số máy: 215126 mua vào tháng 8/2019. Giá trị còn lại: **3.500.000 đồng.**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản H6ện Ćư M'gar kết luận:

- 01 xe đạp điện, nhãn hiệu HONDA 18A, màu sơn xanh – đen, loại xe có bàn đạp, số khung TT02. Mua vào ngày 08/10/2019. Giá trị còn lại **4.000.000 đồng.**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản H6ện Ćư M'gar kết luận:

- 01 xe đạp điện, nhãn hiệu TIGER X133, màu sơn đen, loại xe không có bàn đạp, không rõ số máy, số khung. Mua vào ngày 29/4/2019. Giá trị còn lại **3.000.000 đồng.**

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ćư M'gar đã thu giữ vật chứng vụ án, gồm:

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, số máy NIKE12A240W003158; số khung NIKE12A003091.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp, số máy QM48V120W17058440; số khung DK2017L4002627.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp, số máy SS48V70000118; số khung E2017092468.

Ngày 21/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ćư M'gar đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình L5 là chủ sợ hữu hợp pháp.

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T4 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Trần Thị Lệ X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà X số tiền 1.000.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Tỉnh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng.

+ Bà Võ Thị X Nữ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng H , chủ cửa hàng Phú D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 800.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà H số tiền trên.

+ Ông Hoàng Văn Hoà yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Hoà số tiền trên.

Tại cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 05 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nH4 dân H6ện CưM'gar đã truy tố bị cáo Hồ Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nH4 dân H6ện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. THời hạn chấp hành hình phạt từ 17/02/2020

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H6ện CưM'gar đã trả lại:

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho ông Trần Đình L5 là chủ sợ hữu hợp pháp.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho bà Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho ông Nguyễn Ngọc T4 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Tỉnh 4.000.000 đồng; bồi thường cho bà Võ Thị X Nữ 3.500.000 đồng

Đối với bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại bà Trần Thị Lệ X , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hồng H , Hoàng Văn Hòa không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đề cập để giải quyết

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an H6ện CưM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nH4 dân H6ện CưM'gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng tháng 12/2019 đến tháng 02/2020 bị cáo Hồ Văn H đã thực hiện các vụ trộm cắp trên địa bàn thị trấn Q , H6ện CưMgar 06 chiếc xe đạp điện của bà Nguyễn Thị Tỉnh, anh Trần Đình L5, chị Võ Thị X Nữ, chị Trần Thị Lệ X , chị Đặng Thị N và anh Nguyễn Ngọc T4 với tổng trị giá tài sản là: 17.500.000 đồng *(Mười bảy Tệu năm trăm ngàn đồng)* thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ……

b) Có tính chất cH6ên nghiệp

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tổng trị giá 17.500.000 đồng, bị cáo không có nghề nghiệp, số tiền thu được từ các lần trộm cắp tài sản bị cáo đã sử dụng cho chi tiêu hàng ngày ăn nhậu nên cáo trạng truy tố bị cáo với tình tiết định khung " Có tính chất cH6ên nghiệp" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về nH4 tH4 , các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà Trần Thị Lệ X số tiền

1.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng H là 800.000 đồng, ông Hoàng Văn Hòa 1.000.000 đồng thay cho bị cáo Hồ Văn H khắc phục một phần hậu quả và được bà X , bà H và ông Hòa viết đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo lần đầu tiên phạm tội nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 cần áp dụng đối với bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nH4 tH4 của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này, anh Trần Minh Lâm, anh Ngô Quang D và anh Hoàng Văn Hoà có hành vi mua 03 xe đạp của bị cáo Hồ Văn H , tuy nhiên các anh Lâm, D , Hoà không biết 03 xe đạp trên là do bị cáo H trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ư M’gar không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47H1-552.65: Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Yến, nhờ con gái là H Hiền Ayũn (sinh năm 1991, trú tại buôn Hra A, xã EaTul, H6ện Ư M’gar – là vợ của bị cáo Hồ Văn H) đứng tên đăng ký xe. Từ tháng 12/2019 bà Yến cho chị Hiền mượn xe môtô trên làm phương tiện đi lại do chị Hiền có thai khó khăn trong việc đi lại. Việc H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ngày 15/02/2020, bà Yến và chị H Hiền Ayũn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ư M’gar không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 02 người đàn ông có hành vi mua tài sản là xe đạp điện của bị cáo H trộm cắp mà có và 03 chiếc xe đạp điện là vật chứng vụ án chưa thu giữ được, ngày 06/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ư M’gar đã ban hành công văn số 75 truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H6ện Ư M’gar tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H6ện ƯM’gar đã trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình L5 là chủ sợ hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T4 là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Hồ Văn H tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị Lệ X số tiền 1.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng H là 800.000 đồng, anh Hoàng Văn Hòa 1.000.000 đồng thay cho bị cáo. Xét thấy việc bồi thường trên không trái đạo Đ xã hội, phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Quá trình điều tra bà T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000 đồng, bà Nữ yêu cầu bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và người bị hại thỏa thuận được được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị Tỉnh 4.000.000 đồng; bồi thường cho chị Võ Thị X Nữ 3.500.000 đồng.

Xét việc thỏa thuận bồi thường trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1].***Tuyên bố:*** Bị cáo Hồ Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Hồ Văn H 02 năm tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/02/2020

[2].**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H6ện CưM'gar đã trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nike Bike M133, màu sơn đen – đỏ, loại xe không có bàn đạp, cho anh Trần Đình L5 là chủ sợ hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu DKBIKE 18A, màu sơn đỏ - đen, loại xe không có bàn đạp cho chị Đặng Thị N là chủ sở hữu hợp pháp; 01 xe đạp điện nhãn hiệu SONSU, màu sơn xanh - đen, loại xe có bàn đạp cho anh Nguyễn Ngọc T4 là chủ sở hữu hợp pháp.

[3].**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015

Công nhận gia đình bị cáo Hồ Văn H tự nguyện bồi thường chị Trần Thị Lệ X số tiền 1.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng H là 800.000 đồng, anh Hoàng Văn Hòa 1.000.000 đồng thay cho bị cáo.

Buộc bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị Tỉnh 4.000.000 đồng

Buộc bị cáo Hồ Văn H bồi thường cho chị Võ Thị X Nữ 3.500.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[4].**Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn H phải chịu 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh ĐắkLắk ;*
- *VKSND tỉnh ĐắkLắk ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh ĐắkLắk ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- CA H6ện; VKS H6ện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

Lê Thị H6ền Diệu